

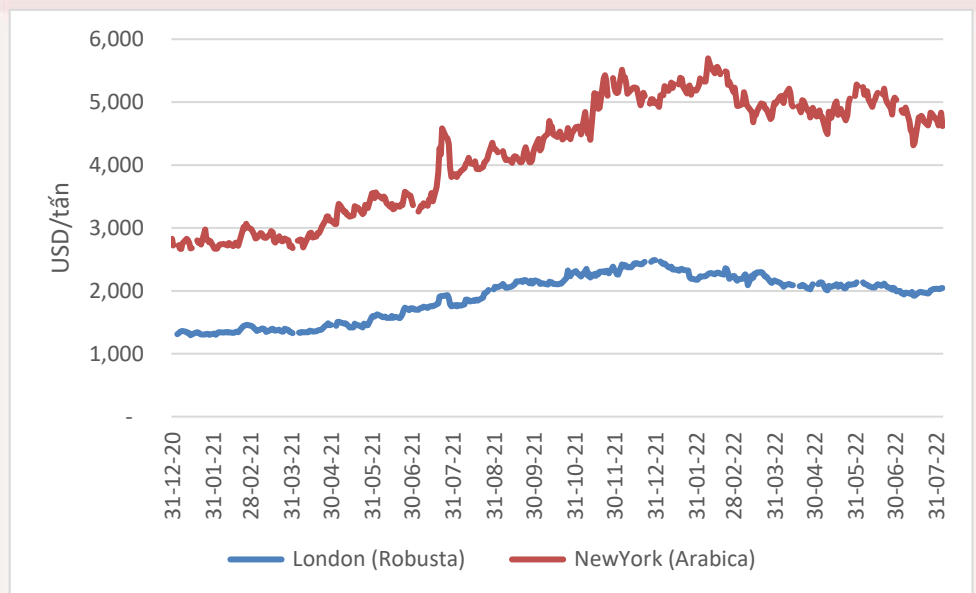


BẢN TIN TUẦN CÀ PHÊ

ĐIỂM TIN

- ❖ Giá cà phê Robusta kỳ hạn T9/2022 tăng 1,89% so với tuần trước lên mức bình quân 2.034 USD/tấn.
- ❖ Giá cà phê Arabica kỳ hạn tháng 9/2022 giảm 1,06% so với mức giá tuần trước xuống mức bình quân 4.702 USD/tấn.
- ❖ Chính phủ Brazil đã báo cáo dữ liệu sơ bộ cho thấy xuất khẩu cà phê nhân của nước này trong tháng 7 cao hơn 2,72% so với cùng kỳ năm ngoái, đạt tổng cộng 2,45 triệu bao.
- ❖ Viện Cà phê Quốc gia Honduras (IHCAFE) đã báo cáo dữ liệu sơ bộ, xuất khẩu cà phê của nước này trong tháng 7 là 251.769 bao thấp hơn 38,06% so với cùng kỳ năm ngoái, với tổng số là 409.668 bao.

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI



Nguồn: Sàn kỳ hạn ICE. www.theice.com

Thị trường London kỳ hạn tháng 9/2022 diễn biến tăng trong tuần. Giá cà phê Robusta trung bình đạt 2.034 USD/tấn, tăng 1,89% so với tuần trước, và tăng 15,19% so với cùng kỳ năm 2021. Giá cao nhất trong tuần đạt 2.045 USD/tấn, giá thấp nhất là 2.026 USD/tấn.

Thị trường New York kỳ hạn tháng 9/2022 diễn biến giảm trong tuần. Giá cà phê Arabica bình quân đạt 4.702 USD/tấn, giảm 1,06% so với mức giá tuần trước và tăng 21,88% so với cùng kỳ năm 2021. Giá cao nhất trong tuần đạt 4.835 USD/tấn, giá thấp nhất trong tuần đạt 4.618 USD/tấn.

Theo báo cáo của Công ty tư vấn Safras & Mercados, hiện Brazil mới thu hoạch khoảng 48% vụ mùa, thấp hơn mức trung bình 5 năm là 58% vào cùng thời điểm do thiếu hụt lao động thu hái và thời tiết không thuận lợi cho việc phơi sấy.

Theo Hiệp hội Xuất khẩu Cà phê Brazil (Cecafé), trong niên vụ cà phê 2021-2022 (từ tháng 7/2021 đến tháng 6/2022), Brazil xuất khẩu 39,589 triệu bao (bao 60kg) cà phê các loại, trị giá 8,17 tỷ USD, giảm 13,3% về lượng, nhưng tăng 38,7% về trị giá so với niên vụ cà phê 2020/2021.

Giá cà phê thế giới dự báo sẽ tiếp tục chịu tác động từ xung đột vũ trang tại Nga và Ukraine chưa có dấu hiệu lắng dịu và báo cáo kinh tế Mỹ suy thoái, GDP quý II/2022 suy giảm quý thứ hai liên tiếp, mức giảm 0,9%.

Chính phủ Brazil đã báo cáo dữ liệu sơ bộ cho thấy xuất khẩu cà phê nhân của nước này trong tháng 7 cao hơn 2,72% so với cùng kỳ năm ngoái, đạt tổng cộng 2,45 triệu bao.

Viện Cà phê Quốc gia Honduras (IHCAFE) đã báo cáo dữ liệu sơ bộ, xuất khẩu cà phê của nước này trong tháng 7 là 251.769 bao thấp hơn 38,06% so với cùng kỳ năm ngoái, với tổng số là 409.668 bao. Điều này đã góp phần làm xuất khẩu cà phê cộng dồn trong 10 tháng đầu năm từ tháng 10 năm 2021 đến tháng 9 năm 2022 là 397.454 bao hay thấp hơn 7,90% so với cùng kỳ năm trước, ở mức tổng cộng 4.636.269 bao.

Viện Cà phê Quốc gia Costa Rica (ICAPE) đã báo cáo xuất khẩu cà phê của nước này trong tháng 7 cao hơn 18,30% so với cùng kỳ năm ngoái, với tổng số 152.894 bao. Điều này đã góp phần khiến xuất khẩu cà phê cộng dồn trong 10 tháng đầu của niên vụ cà phê hiện tại từ tháng 10 năm 2021 đến tháng 9 năm 2022 thấp hơn 6,50% so với cùng kỳ năm trước, ở mức tổng cộng 925.415 bao.

Dữ liệu thương mại của chính phủ Indonesia từ Sumatra, hòn đảo sản xuất cà phê hàng đầu của Indonesia, đã báo cáo rằng xuất khẩu cà phê robusta của quần đảo này trong tháng 6 là

86.677 bao, cao hơn 20,32% so với cùng kỳ năm ngoái, với tổng số 275.195 bao. Xuất khẩu cà phê robusta của quần đảo trong 9 tháng đầu của niên vụ cà phê hiện tại từ tháng 10 năm 2021 đến tháng 9 năm 2022 đạt 553.806 bao hay thấp hơn 25,25% so với cùng kỳ năm trước, ở mức tổng cộng 2.170.954 bao. Mặc dù số liệu xuất khẩu được báo cáo có phần thấp hơn so với năm trước, nhưng khối lượng xuất khẩu trong 8 tháng qua được cho là phù hợp khi so sánh với mức trung bình 5 năm so với cùng kỳ.

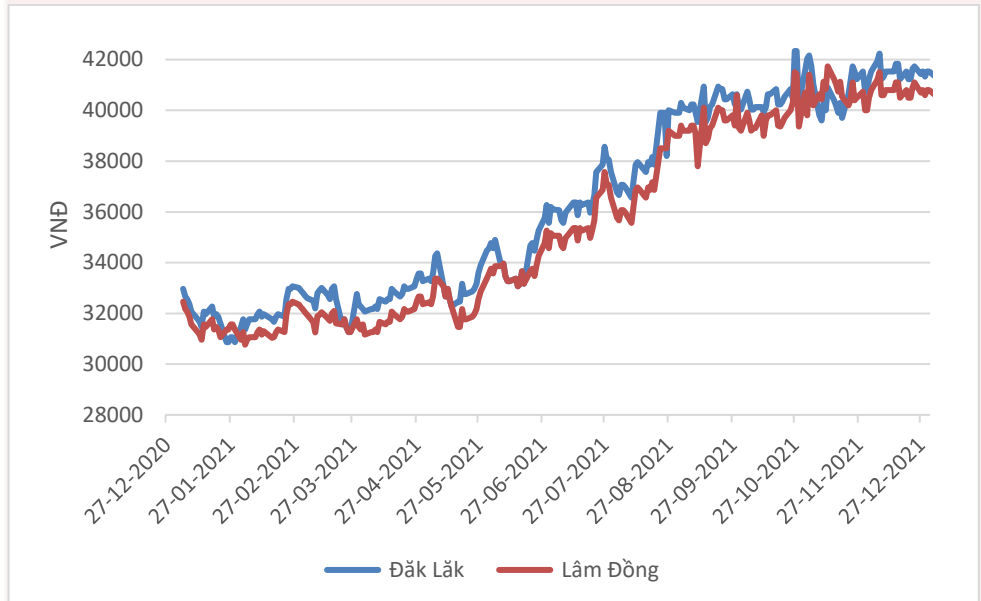
Liên đoàn người trồng cà phê quốc gia ở Colombia đã báo cáo rằng sản lượng cà phê của nước này trong tháng 7 là 265.000 bao hay thấp hơn 21,92% so với cùng tháng năm ngoái, với tổng số 944.000 bao. Điều này đã góp phần làm cho sản lượng cà phê lũy kế của nước này trong 10 tháng đầu năm từ tháng 10 năm 2021 đến tháng 9 năm 2022 hiện tại là 1.370.000 bao hoặc thấp hơn 12,16% so với cùng kỳ năm trước, ở mức tổng cộng là 9.900.000 bao.

Xuất khẩu cà phê của Colombia trong tháng 7 đạt 209.000 bao, thấp hơn 17,01% so với cùng tháng năm ngoái, với tổng số 1.020.000 bao. Điều này đã góp phần làm xuất khẩu cà phê lũy kế của nước này trong 10 tháng đầu năm từ tháng 10 năm 2021 đến tháng 9 năm 2022 là 393.000 bao hay thấp hơn 3,70% so với cùng kỳ năm trước, ở tổng số là 10.217.000 bao.

ĐIỂM TIN

- ❖ Giá cà phê Robusta trung bình tại các tỉnh Tây Nguyên tăng so với tuần trước. Giá trung bình tại Đắk Lắk là 44.127 đồng/kg. Giá trung bình tại Lâm Đồng là 44.020 đồng/kg.
- ❖ Cà phê giao ngay tại cảng Sài Gòn tăng 2,21% so với tuần trước lên mức 2.087 USD/tấn.
- ❖ Cà phê Việt Nam đang thiệt thòi vì chủ yếu vẫn xuất khẩu thô với giá trị gia tăng thấp
- ❖ HĐND huyện Hướng Hóa tỉnh Quảng Trị vừa ban hành Nghị quyết thông qua Đề án chuyển đổi, phục hồi một số diện tích đất trồng cây kém hiệu quả trên địa bàn huyện Hướng Hóa giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030.
- ❖ Tập đoàn Nestlé đã xây dựng lộ trình cắt giảm phát thải carbon theo từng giai đoạn, tiến tới mục tiêu phát thải ròng bằng 0 (Net Zero) vào 2050 thông qua giảm thiểu lượng phát thải carbon trong toàn bộ hoạt động và chuỗi cung ứng.

THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM



Nguồn: CTV AgroInfo

Giá cà phê trung bình trong nước tại các tỉnh Tây Nguyên tuần này diễn biến tăng so với tuần trước. Tại Đắk Lắk, giá cà phê Robusta bình quân trong tuần đạt 44.127 đồng/kg, tăng 2,86% so với tuần trước và tăng 19,56% so với cùng kỳ năm 2021. Tại Lâm Đồng, giá cà phê Robusta tăng 3,33% so với tuần trước, lên mức bình quân 44.020 đồng/kg và tăng 22,60% so với cùng kỳ năm 2021.

Giá cà phê xuất khẩu giao ngay (FOB) tại cảng Sài Gòn tuần này đạt 2.086,8 USD/tấn, tăng 2,21% so với tuần trước.

Trong quý II cũng như nửa đầu năm 2022, xuất khẩu cà phê tăng trưởng tốt nhưng doanh nghiệp trong ngành cà phê đạt lợi nhuận không như mong đợi vì giá vận chuyển và nhiều chi phí khác tăng cao.

Thực tế cà phê Việt Nam đang thiệt thòi vì chủ yếu vẫn xuất khẩu thô với giá trị gia tăng thấp. Cụ thể, giá cho một tấn cà phê chế biến trung bình đạt gần 3.600 USD, trong khi giá cà phê nhân chỉ đạt khoảng 2.400 USD.

Từ đầu năm đến nay, xuất khẩu cà phê vẫn khá thuận lợi. Dự ước 6 tháng đầu năm 2022, xuất khẩu cà phê tăng trưởng tốt. Nhưng khó khăn nhất với doanh nghiệp là giá cước vận chuyển và nhiều chi phí khác không ngừng tăng cao. Giá cà phê cũng không biến động nhiều so với mọi năm. Nguồn cung cà phê trong nước vẫn khá dồi dào.

Tại thị trường trong nước, nhiều doanh nghiệp đang nỗ lực ổn định sản xuất vì đầu ra vẫn bị ảnh hưởng do dịch bệnh COVID.

HĐND huyện Hướng Hóa tỉnh Quảng Trị vừa ban hành Nghị quyết thông qua Đề án chuyển đổi, phục hồi một số diện tích đất trồng cây kém hiệu quả trên địa bàn huyện Hướng Hóa giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030. Theo đó, từ nay đến năm 2025 thực hiện phục hồi, tái canh 779 ha cây cà phê; chuyển đổi 612,8 ha đất trồng sản kém hiệu quả, đất bạc màu sang trồng cây cao su, ngô, gừng, nghệ... có giá trị kinh tế cao hơn; đồng thời thực hiện cải tạo vườn tạp, trồng mới hoặc ghép cải tạo có hiệu quả ít nhất 50 ha cây ăn quả có giá trị kinh tế cao, như mít, bơ, sầu riêng... Về chính sách hỗ trợ, đối với tái canh cây cà phê, sẽ hỗ trợ một lần với mức tối đa 70% chi phí giống cây cà phê để thực hiện tái canh; định mức Nhà nước hỗ trợ tối đa 7 triệu đồng/ha, mỗi năm hỗ trợ tối đa 40 ha. Đối với chuyển đổi diện tích đất trồng sản kém hiệu quả sang trồng cây trồng khác, hỗ trợ một lần với mức tối đa 70% chi phí giống phục vụ sản xuất cây cao su; định mức hỗ trợ tối đa 12 triệu đồng/ha, mỗi năm hỗ trợ tối đa 35 ha. Tổng kinh phí thực hiện đề án hơn 23 tỉ đồng. Thực hiện phục hồi, tái canh cây cà phê và chuyển đổi một số diện tích đất trồng sản kém hiệu quả sang trồng gừng, nghệ, cao su, ngô... góp phần tăng năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh các sản phẩm nông nghiệp trên thị trường, hạn chế các rủi ro cho người dân khi độc canh một loại cây trồng, tăng thu nhập, ổn định đời sống cho đồng bào Pa Kô, Vân Kiều ở các xã vùng sâu, vùng xa.

Tập đoàn Nestlé chính thức trở lại Việt Nam với việc thành lập Công ty Nestlé Việt Nam vào năm 1995 và liên tục mở rộng đầu tư, đa dạng hóa các sản phẩm. Tính đến nay, tổng vốn đầu tư của Nestlé vào Việt Nam đạt 730 triệu USD. Hằng năm, Nestlé đồng hành cùng nông dân trồng cà phê Việt Nam thực hành canh tác bền vững và đưa vào nền kinh tế khu vực nông thôn 700 triệu USD thông qua hoạt động thu mua cà phê bền vững. Chúng tôi tự hào là một trong những doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) tiên phong đóng góp vào sự tăng trưởng bền vững và bao trùm của Việt Nam.

Từ 2020, Chiến lược phát triển bền vững của Nestlé hướng tới cách tiếp cận toàn diện tập trung vào các mục tiêu nhằm tái tạo và "tái sinh" cho hệ sinh thái tự nhiên (Regeneration). Nhằm chung tay ứng phó với biến đổi khí hậu, Tập đoàn Nestlé đã xây dựng lộ trình cắt giảm phát thải carbon theo từng giai đoạn, tiến tới mục tiêu phát thải ròng bằng 0 (Net Zero) vào 2050 thông qua giảm thiểu lượng phát thải carbon trong toàn bộ hoạt động và chuỗi cung ứng.

Tại Việt Nam, Nestlé tiên phong trong các hoạt động hướng tới một nền nông nghiệp tái sinh thông qua chương trình NESCAFÉ Plan. Kể từ khi triển khai vào năm 2011, NESCAFÉ Plan đã phân phối hơn 53 triệu cây cà phê giống chống chịu hạn, năng suất cao tới người nông dân và cải tạo 53.000 hecta diện tích cà phê già cỗi tại khu vực Tây Nguyên. Bên cạnh đó, dự án cũng tổ chức trên 300.000 khóa tập huấn về kỹ thuật canh tác cà phê bền vững cho 300.000 nông dân, giúp cho 21.000 nông dân đạt chứng chỉ cà phê quốc tế 4C.

Nguồn tham khảo:

1. <https://www.theice.com/index>
2. <https://www.iandmsmith.com/>
3. <https://www.comunicaffe.com>
4. CTV và trang tin Tin Tây Nguyên
5. <https://giacaphe.com>
6. <https://www.comunicaffe.com/>
7. <http://www.baoquangtri.vn/Thoi-su/modid/445/ItemID/169396/title/Huong-Hoa-Se-chuyen-doi-hon-600-ha-dat-trong-san-dat-bac-mau-sang--trong-cac-loai-cay-khac>
8. <https://tapchimoitruong.vn/chuyen-muc-3/nestle-viet-nam-tien-phong-huong-toi-nen-nong-nghiep-tai-sinh-26851>

Giá cà phê nhân xô

Đơn vị: VNĐ/kg

| Tỉnh/ huyện | Thứ 2 | Thứ 3 | Thứ 4 | Thứ 5 | Thứ 6 | Trung bình | Tăng/ giảm |
|------------------------------|---------------|---------------|---------------|---------------|---------------|---------------|-------------|
| LÂM ĐỒNG | 43,900 | 44,000 | 43,900 | 44,000 | 44,300 | 44,020 | 1420 |
| Bảo Lộc | 43,900 | 44,000 | 43,900 | 44,000 | 44,300 | 44,020 | 1420 |
| Di Linh | 43,900 | 44,000 | 43,900 | 44,000 | 44,300 | 44,020 | 1420 |
| Lâm Hà | 43,900 | 44,000 | 43,900 | 44,000 | 44,300 | 44,020 | 1420 |
| ĐẮK LẮK | 44,333 | 44,433 | 44,333 | 44,433 | 43,100 | 44,127 | 1227 |
| Cư M'gar | 44,400 | 44,500 | 44,400 | 44,500 | 43,500 | 44,260 | 1160 |
| Ea H'leo | 44,300 | 44,400 | 44,300 | 44,400 | 42,900 | 44,060 | 1260 |
| Buôn Hồ | 44,300 | 44,400 | 44,300 | 44,400 | 42,900 | 44,060 | 1260 |
| GIA LAI | 44,233 | 44,333 | 44,233 | 44,333 | 43,333 | 44,093 | 1160 |
| Pleiku | 44,200 | 44,300 | 44,200 | 44,300 | 43,300 | 44,060 | 1160 |
| Chư Prông | 44,300 | 44,400 | 44,300 | 44,400 | 43,400 | 44,160 | 1160 |
| La Grai | 44,200 | 44,300 | 44,200 | 44,300 | 43,300 | 44,060 | 1160 |
| ĐẮK NÔNG | 44,250 | 44,350 | 44,250 | 44,350 | 43,350 | 44,110 | 1160 |
| Đắk R'lấp | 44,200 | 44,300 | 44,200 | 44,300 | 43,300 | 44,060 | 1160 |
| Gia Nghĩa | 44,300 | 44,400 | 44,300 | 44,400 | 43,400 | 44,160 | 1160 |
| KON TUM | 44,300 | 44,400 | 44,300 | 44,400 | 43,400 | 44,160 | 1180 |
| Đắk Hà | 44,300 | 44,400 | 44,300 | 44,400 | 43,400 | 44,160 | 1180 |
| HỒ CHÍ MINH (USD/tấn) | 2,085 | 2,086 | 2,082 | 2,081 | 2,100 | 2,087 | 45 |

Nguồn: CTV Agroinfo, Giacaphe.com



Bản tin được thực hiện bởi **AGROINFO**

VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

Địa chỉ: 16 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội

Email: info@agro.gov.vn

Website: www.agro.gov.vn